

Bản án số: 192/2018/HS-ST

Ngày: 25-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Căn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đang.
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Thúy, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 159/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 815/2018/HSST-QĐ, ngày 03 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Hà Thị T, sinh ngày 01/01/1983, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: 118 đường N, phường H, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Bán buôn; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Dữ U, sinh năm 1964 và bà Hà Thị T, sinh năm 1964; gia đình có 06 anh, chị em ruột, bị cáo là con đầu; có chồng Võ Văn S, sinh năm 1981; có 02 con lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2013.

* Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ ở với cha mẹ không đi học.

- Ngày 26/4/2009, bị Công an phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính 150.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 02/11/2011, bị UBND phường P, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 30/5/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 06 (sáu) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 22/2013/HSST).

- Ngày 27/11/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 (chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù của bản án số: 22/2013/HSST, ngày 30/5/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Buộc bị cáo Hà Thị Thúy phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án. (Bản án số 314/2014/HSST, ngày 27/11/2014). Ngày 03/6/2016 Hà Thị T chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương cho đến ngày gây án.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 02 tiền án.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, bị cáo có mặt.

Bị hại: Chị Văn Thị Khánh H, sinh năm 1996; nơi cư trú: Kiệt 268 đường L, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Chị Lê Thị Trung T, sinh năm 1984; nơi cư trú: 97 đường T, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

2. Chị Trần Thị H, sinh năm 1985; nơi cư trú: 08 đường H, phường T, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

3. Ông Phạm Văn T, sinh năm 1963; nơi cư trú: Tổ 12, khu vực 5, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/5/2018, Hà Thị T đến chợ A(thuộc phường A, thành phố Huế) mua thức ăn trưa. Sau đó, T đi mua áo quần cho con thì phát hiện chị Văn Thị Khánh H (sinh năm 1996; trú tại: Kiệt 268 đường L, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế) có đeo 01 túi xách không khóa nắp, bên trong có tiền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. T liền tiếp cận rồi lợi dụng lúc chị H có sơ hở khi mua áo quần, lén lút dùng tay trái thò vào túi xách của chị H lấy một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) thì bị quần chúng nhân dân phát hiện bắt giữ cùng tang vật, giao cho Công an phường A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: Một (01) tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại 500.000 đồng cho bị hại. Chị Văn Thị Khánh H đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 160/CT-VKS ngày 13/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Hà Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt Hà Thị T từ 04 (bốn) tháng đến 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành bản án này.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã xử lý vật chứng trả lại cho bị hại chị Văn Thị Khánh H số tiền 500.000 đồng, chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hà Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay Hà Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo; do đó Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/5/2018, tại khu vực chợ A (thuộc phường A, thành phố Huế), Hà Thị T đã lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt của chị Văn Thị Khánh H số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) thì bị bắt quả tang. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng, nhưng Hà Thị T có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội, nên đã phạm vào điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Với hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố Hà Thị T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do bản chất lười lao động muốn hưởng thụ bằng sức lao động của người khác mới dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt về hành vi chiếm đoạt tài sản và bị xử phạt tù về tội trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để phấn đấu trở thành người tốt, có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Bởi vậy, đối với Hà Thị T cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã xử lý vật chứng trả lại cho bị hại chị Văn Thị Khánh H số tiền 500.000 đồng; chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Hà Thị T phải chịu theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

1. Tuyên bố bị cáo Hà Thị T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Hà Thị T 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành bản án này.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Hà Thị T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh TT Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dân án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Trọng Cẩn

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Phú Vang;
- CAND Phú Vang;
- UBND thị trấn Thuận An;
- TAND tỉnh; án có
- Sở tư pháp hiệu lực
- Chi cục THA;
- Hồ sơ vụ án;
- Hồ sơ THA;
- Dán án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Trọng Cẩn